



# **BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**

## **NĂM 2020**

**MUC LUC:**

1.	Thông tin chung:.....	1
2.	Tóm tắt thông tin tài chính 2014-2020 .....	2
3.	Lịch sử hình thành và phát triển.....	3
4.	Ngành nghề và địa bàn kinh doanh .....	4
5.	Tầm nhìn, sứ mệnh và chiến lược phát triển .....	4
6.	Thông tin cổ phần và cổ đông .....	6
7.	Thông tin về mô hình quản trị, bộ máy quản lý và tổ chức kinh doanh.....	7
	a. Mô hình quản trị:.....	7
	b. Bộ máy quản lý: .....	7
	c. Các công ty con tại thời điểm 31/3/2021 .....	8
8.	Báo cáo quản trị rủi ro.....	10
9.	Báo cáo của Ban Điều hành .....	11
	a. Tổ chức và nhân sự.....	11
	b. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 .....	13
	c. Đánh giá hoạt động của công ty con: Chỉ tiêu tài chính cơ bản của các Công ty con tại thời điểm 31/3/2020: (Đơn vị tính: Triệu đồng; chỉ tiêu EPS đơn vị tính đồng) .....	15
10.	Báo cáo Quản trị Công ty.....	16
	a. Hội đồng quản trị.....	16
	b. Ban Kiểm soát.....	18
	c. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát .....	19
11.	Báo cáo tài chính (theo VAS) .....	20

1. Thông tin chung:

Công ty Cổ phần kỹ thuật điện Toàn Cầu:

Được niêm yết trên Sở GDCK Hà Nội (HNX) vào ngày 26/11/2009

Mã chứng khoán: GLT

Kiểm toán độc lập: A&C

Chính sách cổ tức: Gần như toàn bộ LNST, giữ lại 10% cho Quỹ đầu tư phát triển và 6.5% cho Quỹ Khen thưởng phúc lợi

Giá đóng cửa điều chỉnh từ ngày 01 tháng 04 năm 2020 đến 31 tháng 3 năm 2021

- Giá thấp nhất: 18.000

- Giá cao nhất: 29.390

Thông tin liên lạc của bộ phận Quan hệ cổ đông:

Phòng tài chính Công ty CP Công nghệ Tiên Phong

Số 01 Đường Tân Thuận, P. Tân Thuận Đông, Quận 7, TPHCM

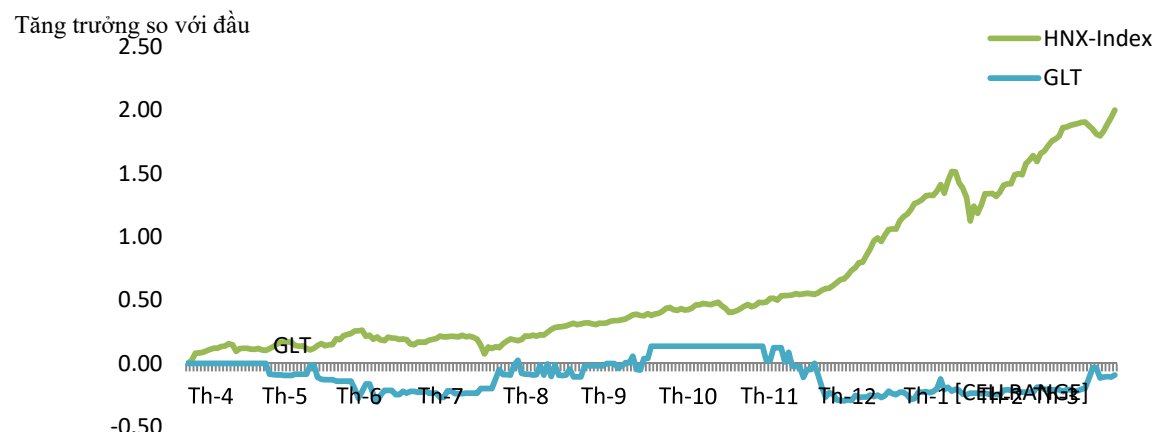
Số điện thoại: (028) 37701114 / 37701115 (Ext: 5016)

Email: kieu.nguyen@itd.com.vn

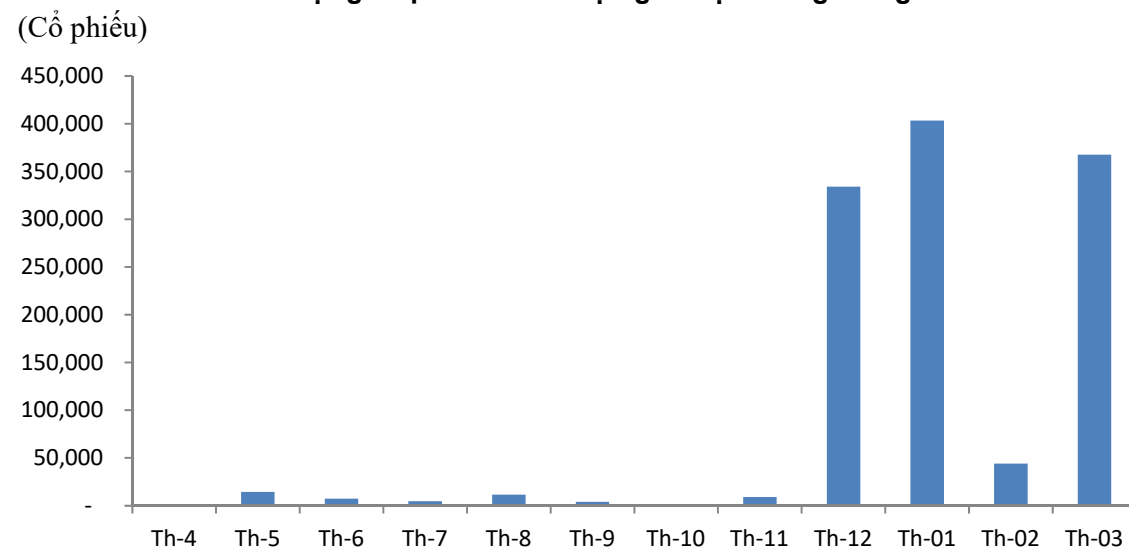
Website Công ty: www.toancau.vn

Trang Quan hệ Cổ đông:

Tình hình biến động giá của Toàn Cầu (GLT) so với HNX-Index  
Giá đóng cửa điều chỉnh từ 01/04/2020 đến 31/03/2021



Số lượng cổ phiếu GLT được giao dịch hàng tháng

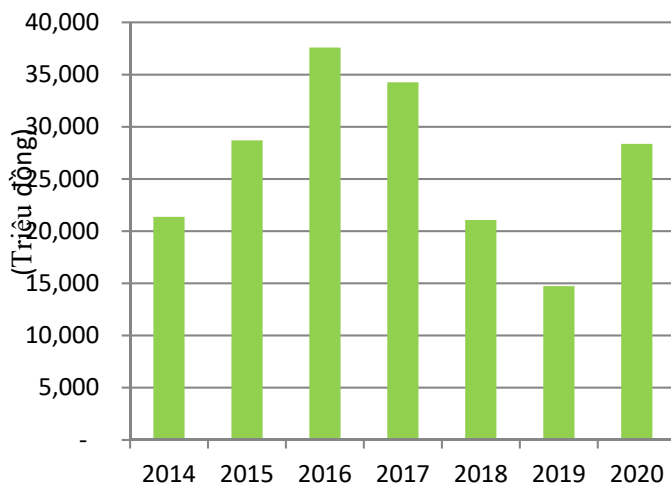


## 2. Tóm tắt thông tin tài chính 2014-2020

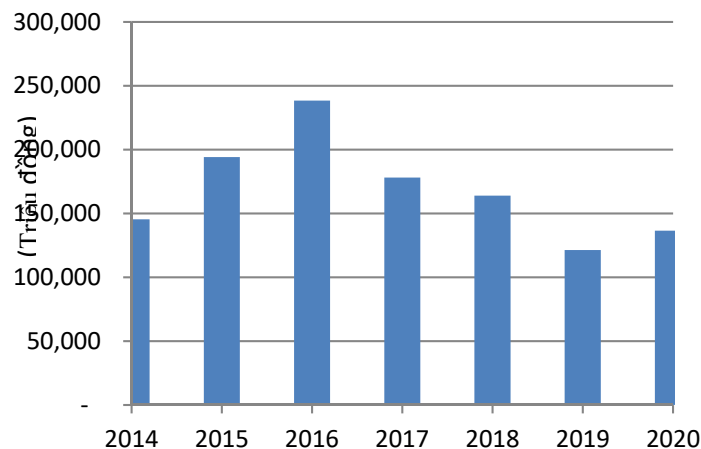
Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản (Hợp nhất đã kiểm toán)

(Triệu đồng)	2014	2015	2016	2017	2018	2019	2020	CAGR	So với năm 2019
Tổng doanh thu	145,379	194,172	238,394	178,094	163,916	121,359	136,495	-3.11%	12.47%
Lợi nhuận trước thuế	27,563	36,844	47,258	42,972	26,584	18,643	33,656	-8.7%	80.53%
Lợi nhuận sau thuế (LNST)	21,375	28,695	37,593	34,266	21,072	14,728	28,365	-7.1%	92.59%
LNST phân bổ cho CĐ mẹ	17,794	23,293	34,758	32,319	19,490	14,153	26,866	-7.2%	
EPS	1,939	2,610	4,201	3,911	2,338	1,640	3,168		
Tổng tài sản	171,911	212,275	201,540	165,543	147,518	131,742	159,882	-3.7%	21.36%
Vốn chủ sở hữu	105,159	102,565	10,848	104,894	93,779	97,507	106,958	-4.1%	9.69%
Vốn cổ phần	92,364	92,364	92,364	92,364	92,364	92,364	92,364	0.0%	0.0%
Tổng nợ phải trả	61,654	109,711	90,691	60,648	53,739	34,235	52,923	-1.5%	54.59%
Vốn chủ sở hữu/ Tổng tài sản	61%	48%	55%	63%	64%	74%	67%		
Tổng nợ/ Tổng tài sản	36%	52%	45%	37%	36%	26%	86%		
ROE	17%	22%	33%	30%	20%	15%	57%		
ROA	10%	11%	17%	20%	13%	11%	0%		

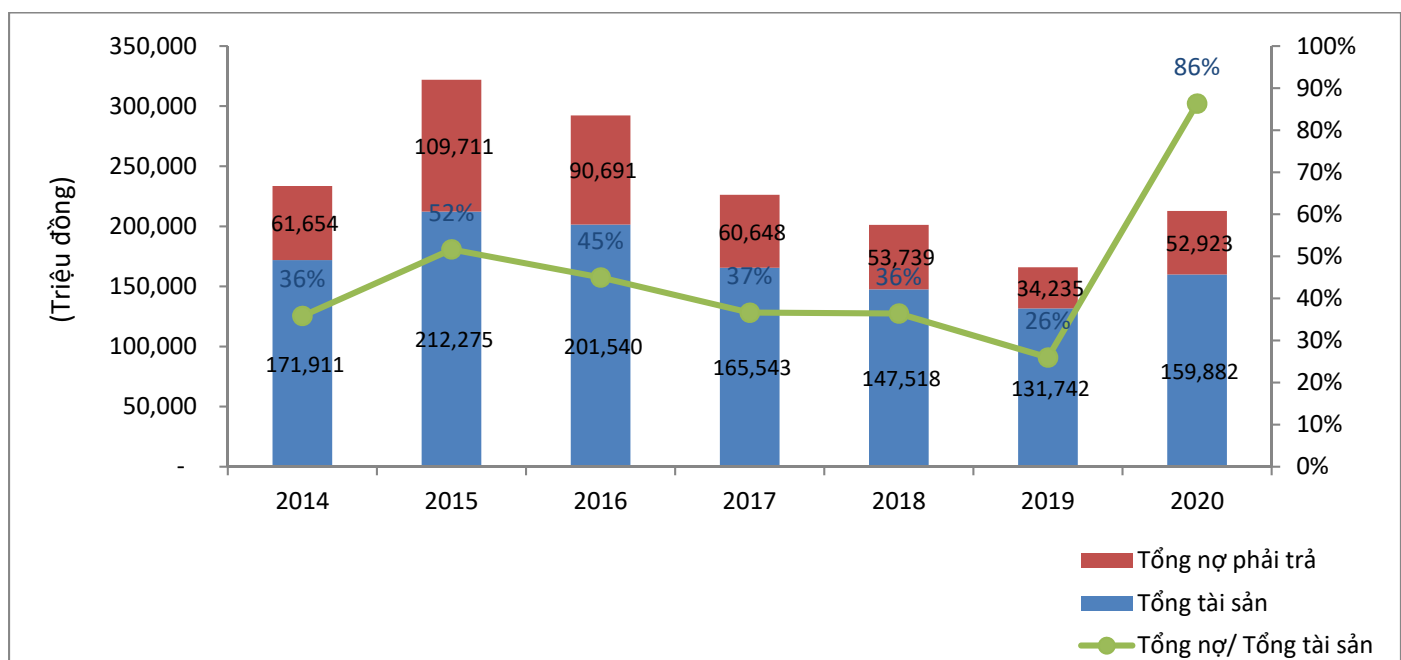
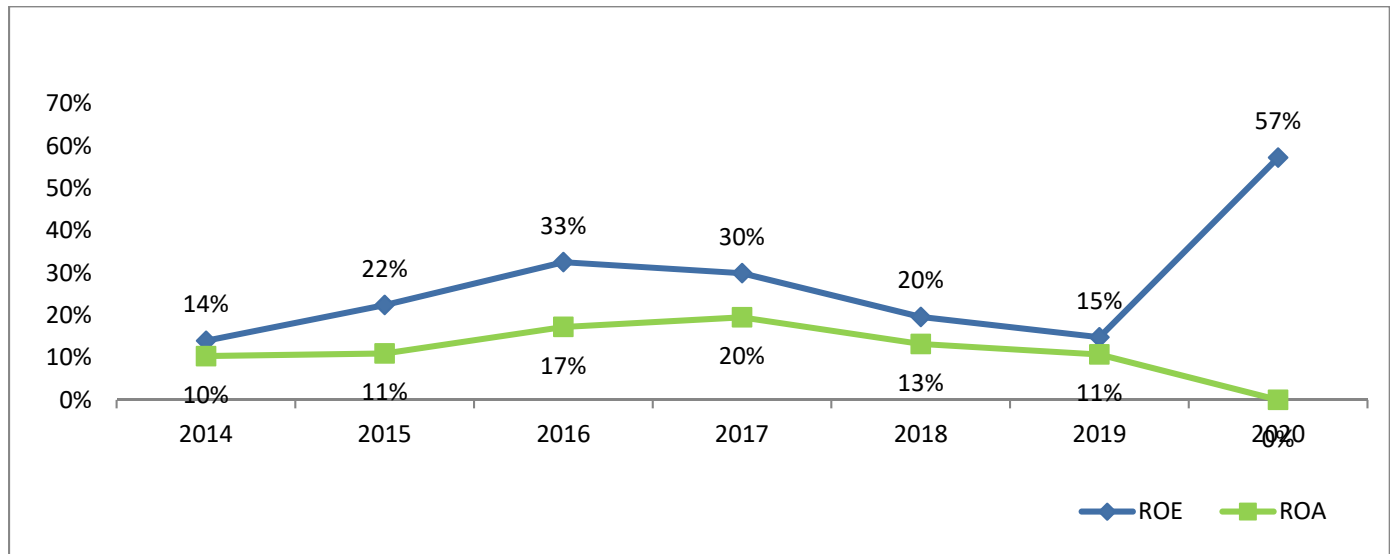
Lợi nhuận sau thuế



Tổng doanh thu



### Chỉ số ROA và ROE



### 3. Lịch sử hình thành và phát triển

- **Tháng 10/1996:** Công ty TNHH Thương Mại Toàn Cầu A (GLT) được thành lập từ sự kết hợp giữa CATIC và hai đối tác Úc và Singapore trong việc kinh doanh giải pháp chống sét toàn diện và thiết bị điện của công ty Global Lightning Technologies Pty Ltd (Úc).
- **Từ năm 2005:** công ty chuyển thành Công ty Cổ phần kỹ thuật điện Toàn Cầu
- **Ngày 26/11/2009:** chính thức niêm yết 6.375.779 cổ phiếu trên sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX)



- **Năm 2010:** Công ty tăng số lượng cổ phiếu niêm yết tại HNX từ 6.375.779 cổ phiếu lên 9.236.446 cổ phiếu và duy trì đến thời điểm hiện tại.

Với bộ máy tổ chức tinh gọn, đội ngũ nhân viên nhiệt tình có trình độ và tính chuyên nghiệp cao; cùng với nguồn tài chính lành mạnh và một vị thế vững chắc trên thương trường, công ty CP Kỹ thuật điện Toàn Cầu luôn được khách hàng và các đối tác trong và ngoài nước tin tưởng đánh giá cao.

#### 4. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

**Ngành nghề kinh doanh chính:** lĩnh vực kỹ thuật cao, bao gồm: điện, điện tử, xây dựng, đầu tư hạ tầng viễn thông, tích hợp hệ thống hạ tầng trung tâm dữ liệu.

**Địa bàn kinh doanh:** Hoạt động và mạng lưới kinh doanh của Công ty đã phát triển khắp cả nước, trong đó có cung cấp hàng hóa, dịch vụ cho một số đối tác trong nước nhưng có mạng lưới hoạt động tại thị trường nước ngoài như Myanmar, Mozambique, Tanzania.



#### 5. Tầm nhìn, sứ mệnh và chiến lược phát triển



##### ➤ **Tầm nhìn – Vision:**

Trở thành tập đoàn hàng đầu tại Việt Nam, nơi cung cấp và kết nối các cơ hội sáng tạo trong việc tiên phong ứng dụng thành công tiên bộ khoa học kỹ thuật và công nghệ vào cuộc sống.

➤ **Sứ mạng – Mission:**

Chúng tôi tự hào đóng góp vào sự thành công của khách hàng thông qua việc cung cấp các sản phẩm kỹ thuật cao, các giải pháp tích hợp công nghệ mới và dịch vụ xuất sắc.

➤ **Giá trị cốt lõi – Core Value:**

- **Hoài bão:** Chúng tôi luôn khát vọng làm cho cuộc sống tốt đẹp hơn thông qua thúc đẩy và triển khai áp dụng những công nghệ mới.
- **Đổi mới:** Chúng tôi luôn nỗ lực, bền bỉ, không ngại nghỉ trong việc học hỏi, đổi mới, sáng tạo và đi đầu trong mọi hoạt động
- **Chuyên nghiệp:** Chúng tôi luôn hoàn thành công việc một cách chuyên nghiệp, đúng cam kết và với tinh thần trách nhiệm cao
- **Tinh thần đồng đội:** Chúng tôi luôn tin tưởng, tôn trọng, hợp tác và phối hợp với đồng nghiệp, qua đó bổ sung kiến thức kỹ năng cho nhau, giúp nhau cùng hoàn thành nhiệm vụ và phát triển nghề nghiệp
- **Thành đạt:** Chúng tôi luôn gắn liền sự phát triển của công ty với sự thành công và thỏa mãn của cả khách hàng, đối tác, cổ đông và sự thành đạt của mỗi thành viên tập đoàn.

➤ **Chiến lược phát triển của tập đoàn ITD trong Giai đoạn 2020-2025:**

Trong giai đoạn 2020 – 2025, tập đoàn triển khai song hành hai định hướng chiến lược chính “Năng động, Sáng tạo” và GLT cũng bám sát chiến lược phát triển này như sau:

- ❖ **Định hướng năng động:** Mở rộng thị phần và số lượng khách hàng, kịp thời nắm bắt các xu hướng kinh doanh mới và tiến bộ kỹ thuật từ phía khách hàng, từ đó nhanh chóng tìm kiếm những cơ hội kinh doanh mới.
- ❖ **Định hướng sáng tạo:** Đẩy mạnh hoạt động đổi mới sáng tạo trong tập đoàn, đặt mục tiêu đổi mới sáng tạo là yếu tố sống còn và là kim chỉ nam trong các định hướng chiến lược.
- ❖ **Cơ chế phối hợp của hai định hướng năng động và sáng tạo**
  - Cần tổ chức bộ máy gọn nhẹ, hiệu suất cao;
  - Xây dựng đội ngũ thành tích cao là điều kiện tiên quyết để đạt được các mục tiêu chiến lược;
  - Với các dự án qui mô ngày càng lớn có độ phức tạp cao, việc nâng cao trình độ quản lý dự án là vô cùng quan trọng để đạt hiệu quả kinh doanh cao;
  - Đẩy mạnh các hoạt động tiếp thị, đặc biệt qua mạng internet đối với nhóm khách hàng tư nhân và các công ty đầu tư từ nước ngoài.

## 6. Thông tin cổ phần và cổ đông

Tổng khối lượng cổ phần đã phát hành và niêm yết	Loại cổ phần phổ thông
<b>9,236,446</b>	<b>1 quyền/ cổ phần</b>
Số lượng cổ phiếu quỹ	Mệnh giá
<b>1,105,150</b>	<b>10.000 đồng/ cổ phần</b>
Khối lượng cổ phiếu đang lưu hành	Giá trị vốn hóa trên thị trường
<b>8,131,296</b>	<b>208 tỷ VNĐ</b>

## Thông kê danh sách cổ đông

(Theo danh sách cổ đông chốt ngày 28/12/2020)

	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ sở hữu (%)
Cổ đông lớn (>=5%)	<b>6,123,629</b>	<b>61.44%</b>
-Trong nước	4,799,549	59.03%
- Nước ngoài	1,324,080	16.28%
Cổ phiếu quỹ	<b>1,105,150</b>	<b>13.59%</b>
Cổ đông khác (<5%)	<b>2,007,667</b>	<b>24.69%</b>
-Trong nước	1,483,985	18.25%
- Nước ngoài	523,682	6.44%
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>8,131,296</b>	<b>100.00%</b>
Trong đó		
-Trong nước	6,283,534	77.28%
- Nước ngoài	1,847,762	22.72%

## Danh sách cổ đông lớn

(Theo danh sách cổ đông chốt ngày 28/12/2020)

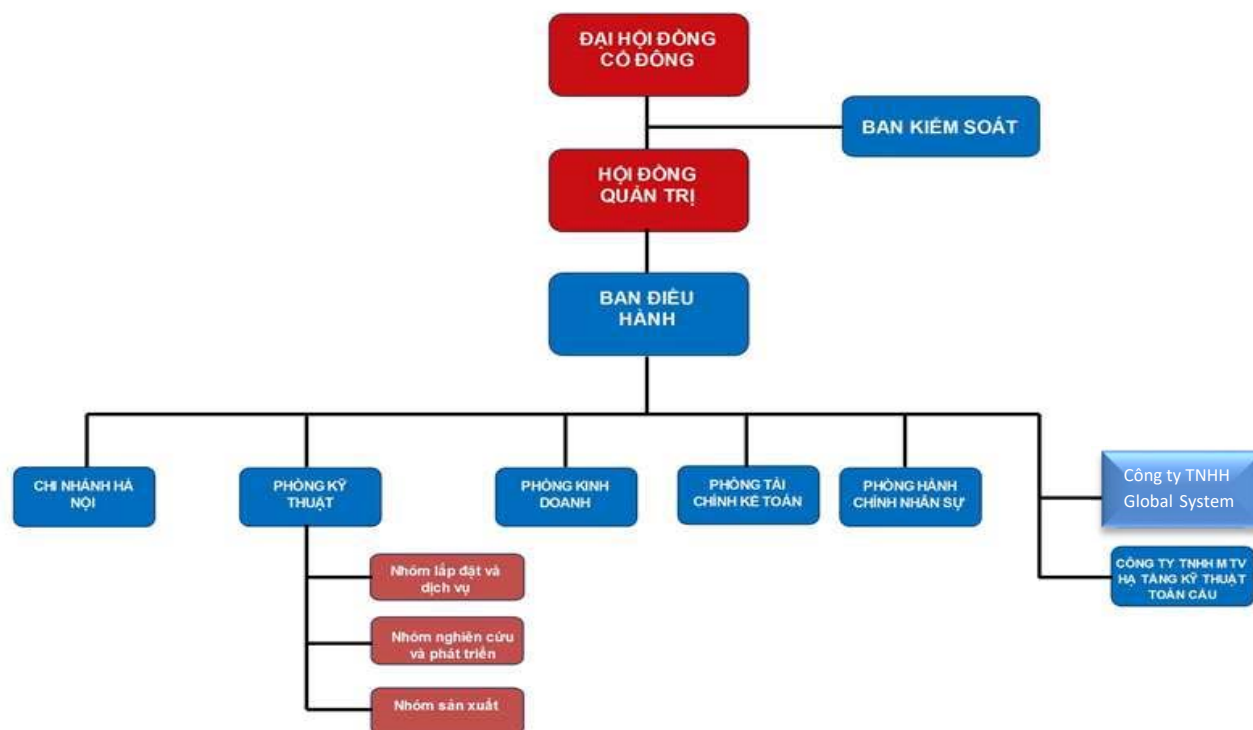
	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ sở hữu (%)
Công ty CP Công nghệ Tiên Phong	3,903,949	48.01%
America LLC	1,323,980	16.28%
Công ty CP đầu tư Tánh Linh	895,600	11.01%



## 7. Thông tin về mô hình quản trị, bộ máy quản lý và tổ chức kinh doanh



## CƠ CẤU TỔ CHỨC CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT ĐIỆN TOÀN CẦU



## a. Mô hình quản trị:

- (1) Đại hội đồng cổ đông,
- (2) Hội đồng quản trị
- (3) Ban kiểm soát
- (4) Tổng Giám đốc

## b. Bộ máy quản lý:

- **Đại hội đồng cổ đông:** Là cơ quan có thẩm quyền quyết định cao nhất.
- **Hội đồng quản trị:** Là cơ quan quản lý. Hội đồng quản trị có 7 thành viên với nhiệm kỳ 2018 – 2022. Danh sách Hội đồng quản trị bao gồm:

Họ và tên	Chức vụ
Ông Lâm Thiếu Quân	Chủ tịch HĐQT
Ông Tạ Huy Phong	Thành viên HĐQT
Ông Nguyễn Văn Kỳ	Thành viên HĐQT

Ông Nguyễn Hữu Dũng	Thành viên HĐQT
Ông Nguyễn Vĩnh Thuận	Thành viên HĐQT
Ông Quyền Huy Ánh	Thành viên HĐQT
Bà Nguyễn Thị Bạch Tuyết	Thành viên HĐQT

- **Ban kiểm soát:** Ban Kiểm soát là cơ quan thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong việc điều hành và quản lý Công ty. Ban Kiểm soát có 3 thành viên với nhiệm kỳ 2019 – 2022, bao gồm:

Họ và tên	Chức vụ
Bà Đỗ Thị Thu Hà (*)	Trưởng BKS
Bà Phan Thị Kim Anh	Thành viên BKS
Bà Cao Mỹ Phương	Thành viên BKS

(\*) Theo Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 tổ chức ngày 15/06/2020 đã bầu lại Bà Cao Mỹ Phương thay bà Nguyễn Thị Thu Sương do từ nhiệm.

- **Ban Tổng Giám đốc:**

Tổng Giám đốc: Là người đại diện theo pháp luật, chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông về điều hành và quản lý mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

### c. Các công ty con tại thời điểm 31/3/2021

#### ❖ Công ty TNHH Global – Sitem

Địa chỉ: Lầu 2, Tòa nhà ITD, số 1 đường Sáng Tạo, KCX Tân Thuận, P. Tân Thuận Đông, Quận 7, TPHCM

Vốn thực góp (Triệu đồng)	Tỷ lệ sở hữu của GLT (%)	Tỷ lệ biểu quyết của GLT (%)
9,562.5	63.75%	63.75%

#### Lĩnh vực kinh doanh:



- Cung cấp giải pháp hạ tầng trung tâm dữ liệu

#### ❖ Công ty cổ phần InNo

Địa chỉ: Số 1 Sáng Tạo, P. Tân Thuận Đông, Quận 7, TPHCM

Vốn thực góp (Triệu đồng)	Tỷ lệ sở hữu của GLT (%)	Tỷ lệ biểu quyết của GLT (%)
14,994	99.96%	99.96%

**Lĩnh vực kinh doanh:**



- Sản xuất phần mềm

❖ **Công ty TNHH MTV Hạ Tầng Kỹ Thuật Toàn Cầu**

Địa chỉ: Số 1 Sáng Tạo, P. Tân Thuận Đông, Quận 7, TPHCM

Vốn thực góp (Triệu đồng)	Tỷ lệ sở hữu của GLT (%)	Tỷ lệ biểu quyết của GLT (%)
30,000	100%	100%

**Lĩnh vực kinh doanh:**



- Cho thuê trạm BTS

8. Báo cáo quản trị rủi ro

STT	Tên rủi ro	Mô tả rủi ro	Kiểm soát rủi ro
<b>Rủi ro chiến lược</b>			
1	Rủi ro về kế hoạch chiến lược	Thiếu kế hoạch chiến lược thích đáng để đáp ứng các mục tiêu chiến lược dài hạn của Công ty	Kế hoạch chiến lược đã được thiết lập, truyền thông đến các bên liên quan và giao cho phòng Kinh doanh giám sát thực hiện. Danh mục các dự án chiến lược cũng được phê duyệt, triển khai và giám sát thực hiện
2	Rủi ro cạnh tranh	Rủi ro trong việc đánh mất lợi thế cạnh tranh, khi mức độ tăng trưởng của ngành giảm và khi nhiều đối thủ cạnh tranh ngày càng cải tiến sự khác biệt của họ	Tiếp tục phát huy các chiến lược duy trì lợi thế cạnh tranh, gia tăng thị phần. Nhận diện kịp thời các thay đổi của thị trường để có các ứng phó phù hợp
3	Rủi ro môi trường kinh doanh	Việc không nhanh chóng thích nghi với những thay đổi về kinh tế và xã hội toàn cầu dẫn tới những ảnh hưởng bất ngờ cho công ty trong việc thực hiện các kế hoạch kinh doanh	Thường xuyên cập nhật các thay đổi môi trường kinh tế, đánh giá và phân tích các ảnh hưởng đến Công ty. Từ đó có các kế hoạch hành động kịp thời
4	Rủi ro truyền thông	Mất danh tiếng hoặc thiệt hại tài chính do không xử lý kịp thời, hợp lý các thông tin bất lợi bị phát tán trên các phương tiện thông tin đại chúng	Theo dõi và phản ánh kịp thời các thông tin truyền thông tiêu cực thông qua công cụ tự động và đội xử lý khủng hoảng phù hợp
5	Rủi ro nhân sự kế thừa	Vị trí quan trọng bị trống do không thể tìm kiếm được người thích hợp trong một khoảng thời gian bắt buộc	Tiếp tục triển khai công tác nhân sự kế thừa xuống các cấp độ thấp hơn, đảm bảo đội ngũ nhân sự cho tất cả các cấp độ.
6	Rủi ro mất khách hàng	Mất các mối quan hệ với khách hàng quan trọng, dẫn đến mất doanh thu	Theo dõi mối quan hệ với khách hàng, thường xuyên đánh giá doanh thu bán hàng và có các chính sách tương ứng đối với khách hàng quan trọng

<b>Rủi ro hoạt động</b>			
1	Rủi ro hàng hóa không đáp ứng kịp thời	Nguy cơ không đủ thiết bị, vật tư lắp đặt cho dự án	Quản lý hàng tồn kho an toàn, đánh giá và quản lý nhà cung cấp, có kế hoạch mua hàng hợp lý
2	Rủi ro triển khai kế hoạch kinh doanh	Thất bại trong việc triển khai các kế hoạch kinh doanh, đánh giá thông qua việc quản lý danh mục đầu tư và dự án cụ thể	Ban điều phối Dự án triển khai thực hiện các dự án, theo dõi, giám sát tình hình thực hiện về tiến độ, ngân sách. Trưởng dự án báo cáo định kỳ và có hướng ứng phó phù hợp với thay đổi
3	Rủi ro công nghệ	Nguy cơ công nghệ bị lạc hậu	Thường xuyên phải cải tiến, chủ động sáng tạo trong việc đổi mới công nghệ, xây dựng thương hiệu, chất lượng sản phẩm công nghệ hiện đại có sức cạnh tranh trên thị trường.
4	Rủi ro với bên cho thuê	Nguy cơ chấm dứt hợp đồng cho thuê trước thời hạn hoặc giá thuê tăng đột biến	Lên kế hoạch thương thảo điều khoản hợp đồng tốt nhất có lợi cho 2 bên đồng thời tạo mối quan hệ thân thiết nếu được
<b>Rủi ro tài chính</b>			
1	Biến động tỷ giá	Những biến động trong tỷ giá hối đoái gây ảnh hưởng đáng kể đến hoạt động và lợi nhuận của doanh nghiệp	Lập nhu cầu ngoại tệ, chuẩn bị ngoại tệ dự trữ, dự báo theo dõi và phân tích các biến động tỷ giá để cân đối nhu cầu và điều chỉnh kế hoạch tương ứng

## 9. Báo cáo của Ban Điều hành

### a. Tổ chức và nhân sự

Danh sách Ban điều hành:

#### ✦ Ông Nguyễn Hữu Dũng – Tổng Giám đốc

- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư điện tử
- Sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết: 39 CP

#### ✦ Bà Mai Ngọc Phượng – Kế toán trưởng

- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết: 93 cổ phần



Cơ cấu lao động đến thời điểm 31/03/2021:

STT	Phân loại	Công ty GLT		Công ty GTI		Công ty GSC	
		Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)
<b>I</b>	<b>Phân theo giới tính</b>	<b>34</b>	<b>100.00%</b>	<b>10</b>	<b>100.00%</b>	<b>29</b>	<b>100.00%</b>
1	Nam	22	64.71%	9	90.00%	25	86.21%
2	Nữ	12	35.29%	1	10.00%	4	13.79%
<b>II</b>	<b>Phân theo trình độ chuyên môn</b>	<b>34</b>	<b>100.00%</b>	<b>10</b>	<b>100.00%</b>	<b>29</b>	<b>100.00%</b>
1	Đại học và Trên đại học	29	85.29%	6	60.00%	21	72.41%
2	Cao đẳng	2	5.88%	1	10.00%	1	3.45%
3	Trung cấp	1	2.94%	3	30.00%	6	20.69%
4	Khác	2	5.88%			1	3.45%
<b>III</b>	<b>Phân theo thời hạn hợp đồng lao động</b>	<b>34</b>	<b>100.00%</b>	<b>10</b>	<b>100.00%</b>	<b>29</b>	<b>100.00%</b>
1	Không xác định thời hạn, Có xác định thời hạn từ 01 - 03 năm	34	100.00%	10	100.00%	27	93.10%
2	Ngắn hạn dưới 01 năm	0	0.00%	0	0.00%	2	7.41%
3	Thử việc	0	0.00%	0	0.00%	0	0.00%

- Chính sách đối với người lao động:

o **Chính sách tuyển dụng:**

Mục tiêu chính sách tuyển dụng của công ty là thu hút và duy trì nguồn nhân lực chất lượng cao. Tiêu chí tuyển dụng dựa trên năng lực chung, năng lực chuyên môn và tố chất cá nhân phù hợp văn hóa Công ty và vị trí công việc của ứng viên.

o **Chính sách đào tạo:**

Chính sách đào tạo hằng năm nhằm phát triển năng lực cho mọi cấp bậc nhân viên tương ứng những năng lực cốt lõi sau: năng lực nhận thức, sáng tạo, chuyên môn hóa cao, đa năng và làm việc đồng đội. Hình thức đào tạo được thực hiện dưới dạng đào tạo bên ngoài (trong và nước ngoài) và bên trong (huấn luyện/đào tạo tại chỗ bởi đội ngũ quản trị viên – giảng viên nội bộ).

o **Chính sách đãi ngộ:**

Công ty ban hành chính sách đãi ngộ mới từ 01/04/2017, chính sách đãi ngộ được hoàn chỉnh một cách khoa học và hệ thống nhằm xây dựng, hoàn thiện và cải tiến hình thức đãi ngộ cho người lao động, góp phần cho sự phát triển ổn định của công ty mẹ và các công ty thành viên, với các nội dung cụ thể:

- Trả công xứng đáng trên cơ sở năng lực, phẩm chất và hiệu quả công việc của người lao động;
  - Duy trì đội ngũ nhân lực giỏi, tận tâm và phát triển cùng Tập đoàn;
  - Hấp dẫn đội ngũ lãnh đạo có năng lực xuất sắc và phẩm chất tốt;
  - Khuyến khích người lao động tự hoàn thiện bản thân phù hợp với năng lực cốt lõi và định hướng phát triển cùng Tập đoàn;
  - Gắn kết sự thành đạt của cá nhân với thành công của Công ty.
- **Chính sách lương - thưởng:**
- Lương của nhân viên được tính theo 02 yếu tố: năng lực cá nhân và yêu cầu của vị trí công việc. Định kỳ hàng năm, trên cơ sở kết quả đánh giá năng lực và thành tích, các công ty sẽ tổ chức xét điều chỉnh lương cho nhân viên. Chính sách điều chỉnh lương đột xuất được thực hiện đối với nhân viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc khi nhân viên được bổ nhiệm vào vị trí công việc mới.
  - Thưởng dựa trên kết quả công việc, bao gồm: thưởng theo năng suất và thưởng theo mức độ hoàn thành nhiệm vụ. Ngoài ra công ty có chính sách thưởng tặng quyền chọn mua cổ phiếu cho nhân viên ưu tú và quản lý xuất sắc. Chính sách này gắn kết trách nhiệm và tâm huyết người lao động với sự nghiệp của công ty.
- **Chính sách phụ cấp - phúc lợi:**
- Thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách theo Luật Lao động:
- Thực hiện các hình thức phúc lợi bổ sung như bảo hiểm tai nạn và chăm sóc sức khỏe cho người lao động.
  - Các hình thức đãi ngộ phi vật chất khác giúp xây dựng và định hình nét văn hóa riêng đặc sắc của công ty như: Team Building, ngày gia đình...

## **b. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020**

### ***Phân tích tình hình tài chính***

Doanh thu hợp nhất của **Công ty CP Kỹ thuật điện Toàn Cầu (GLT)** năm 2020 đạt hơn 136 tỷ đồng đạt 69% so với kế hoạch, và tăng 12% so với năm 2019. Mặc dù kinh tế Việt Nam năm 2020 đạt mức tăng trưởng GDP cao, nhưng doanh thu công ty không đạt do một phần phụ thuộc nhiều vào nhóm khách hàng thuộc lĩnh vực viễn thông – một trong những khách hàng lớn của công ty. Lĩnh vực này bị thu hẹp đầu tư hoặc là bão hòa hoặc là giãn thời gian triển khai các dự án, làm cho doanh số công ty giảm mạnh. Và làn sóng dịch bệnh Covid tiếp tục lan rộng gây ảnh hưởng mạnh mẽ đối với nền kinh tế Việt Nam nói chung và GLT nói riêng, tiến độ nghiệm thu hoàn thành dự án bị gián đoạn, dẫn kết quả kinh doanh không đạt kết quả cao trong năm 2020.

Bên cạnh đó, công nợ và nợ xấu tăng nhiều, làm cho công ty rất thận trọng trong việc thực hiện các dự án có lịch thanh toán kéo dài, hoặc thanh toán sau khi thực hiện cũng ảnh hưởng không nhỏ tới doanh thu và lợi nhuận của công ty .

Trước bối cảnh đó, Ban Điều hành đã cố gắng tìm kiếm các sản phẩm mới, khách hàng mới và mở rộng sang các lĩnh vực kinh doanh khác, tuy nhiên do một số nguyên nhân khách quan và chủ quan thì hoạt động này vẫn chưa mang lại hiệu quả trong năm 2020, cụ thể ở bảng sau:

Chỉ tiêu	2019 (Triệu đồng)	2020 (Triệu đồng)	% tăng/giảm
Tổng doanh thu	121,359	136,495	12%
Lợi nhuận trước thuế	18,643	33,656	81%
Lợi nhuận sau thuế	14,728	28,364	93%
Tổng tài sản	131,742	159,882	21%
Vốn chủ sở hữu	97,507	106,958	10%
Vốn cổ phần	92,364	92,364	0
Tổng nợ phải trả	34,235	52,923	55%

**+ Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:**

Chỉ tiêu	2020	2019	Ghi chú
<b>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>			
Hệ số thanh toán ngắn hạn	2.56	2.96	lần
Hệ số thanh toán nhanh	2.11	2.54	lần
<b>Chỉ tiêu cơ cấu vốn</b>			
Hệ số nợ/Tổng tài sản	33%	26%	
Hệ số nợ/ Vốn chủ sở hữu	49%	35%	
<b>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>			
Vòng quay hàng tồn kho	4.58	5.23	lần
Vòng quay khoản phải thu	3.05	2.79	lần
Vòng quay khoản phải trả	0.85	1.27	lần
Doanh thu thuần/ Tổng tài sản	0.85	0.92	lần
<b>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>			
Lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	20%	12%	
Lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu	25%	15%	
Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản	17%	11%	
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần	18%	15%	

**Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án:**

- Trong năm công ty đã tiến hành đầu tư, triển khai thành công và đưa vào khai thác dự án Điện mặt trời áp mái với công suất 572.32kWp tại Khu công nghiệp Hiệp Phước – Huyện Nhà Bè, TP.HCM với thời gian hoạt động của dự án là 15 năm.
- Ngoài các lĩnh vực truyền thống: chống sét, cho thuê trạm BTS ... vẫn đang vận hành tốt, Công ty vẫn đang tiếp tục nghiên cứu, tìm hiểu về một số lĩnh vực mới : đầu tư trang trại cho thuê, dự án bất động sản, lĩnh vực M&E... và dự kiến sẽ chính thức triển khai trong năm 2021.
- Hiện tại công ty vẫn đang trong quá trình triển khai thực hiện một số dự án quan trọng cho các công ty lớn (VNG, Viettel, ) ở cả trong và ngoài nước.

**Kế hoạch phát triển trong tương lai:**

Về nhân sự: công ty đã xây dựng được bộ máy nhân sự chuyên môn cao và có nhiệt huyết gắn bó với công ty lâu dài. Đồng thời công ty vẫn đang áp dụng các chính sách tốt để duy trì nhân sự nòng cốt, tiếp tục phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao để ngày càng hoàn thiện bộ máy quản lý chuyên nghiệp và hoạt động hiệu quả hơn.

1. Về năng lực triển khai dự án: công ty đã và đang xây dựng tốt đội ngũ triển khai các dự án lớn, nhiều khách hàng như : VIETTEL, VIETTEL GLOBAL, VMS, MASAN,VNG ... đã đánh giá cao về khả năng thực hiện các dự án không chỉ trong nước mà còn ở nước ngoài.
2. Lĩnh vực dịch vụ: Tăng cường chất lượng dịch vụ là yếu tố quan trọng để đảm bảo kinh doanh thành công trong các dự án lớn và sự hoạt động ổn định của công ty.
3. Ban điều hành tích cực tìm phương án kinh doanh, giải pháp mới để sử dụng hiệu quả nguồn vốn.
4. Công ty hiện tại vẫn tập trung phát triển các giải pháp, sản phẩm chính của mình như: Giải pháp chống sét, hạ tầng trung tâm dữ liệu, giải pháp nguồn sạch và liên tục, hạ tầng viễn thông BTS. Tuy nhiên công ty sẽ tìm kiếm để có thêm các giải pháp, sản phẩm mới trong lĩnh vực kỹ thuật điện và hạ tầng trung tâm dữ liệu, năng lượng tái tạo, đầu tư trang trại cho thuê và bất động sản.

**c. Đánh giá hoạt động của công ty con:** Chỉ tiêu tài chính cơ bản của các Công ty con tại thời điểm 31/3/2021: *(Đơn vị tính: Triệu đồng; chỉ tiêu EPS đơn vị tính đồng)*

Chỉ tiêu	GLT	GTI	GSC	INNO	GLT HN
Tổng tài sản	130,138	45,784	40,808	17,533	159,882
Vốn đầu tư của CSH	91,726	32,487	20,992	16,309	106,958
Doanh thu thuần	87,157	31,118	41,108	-	136,495
LN từ HĐ SXKD	22,638	6,093	4,910	(285)	24,474
LN khác	(40)	(2)	(97)	9,307	9,182
LN trước thuế	22,598	6,090	4,813	9,021	33,656
LN sau thuế	20,159	5,227	2,631	7,715	26,866
ROE					26%
EPS					3,168

## 10. Báo cáo Quản trị Công ty

### a. Hội đồng quản trị

#### Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

o **Ông Lâm Thiểu Quân**

Chức vụ: Chủ tịch HĐQT

Sinh ngày: 1963

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản trị hệ thống thông tin; Kỹ sư Thủy lợi; Cử nhân Kinh tế ngoại thương

o **Ông Nguyễn Hữu Dũng**

Chức vụ: Thành viên Hội đồng quản trị kiêm TGD

Sinh năm: 1971

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư điện tử

o **Ông Tạ Huy Phong**

Chức vụ: Thành viên Hội đồng quản trị

Sinh ngày: 1973

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư cơ khí hóa và cung cấp điện

o **Ông Nguyễn Vĩnh Thuận**

Chức vụ: Thành viên Hội đồng quản trị

Sinh ngày: 1978

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Điện - Tự động hóa

o **Ông Quyền Huy Ánh**

Chức vụ: Thành viên Hội đồng quản trị

Sinh ngày: 1954

Trình độ chuyên môn: Phó giáo sư Tiến sỹ

o **Bà Nguyễn Thị Bạch Tuyết**

Chức vụ: Thành viên Hội đồng quản trị

Sinh ngày: 1971

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Quản trị kinh doanh

o **Ông Nguyễn Văn Kỳ**

Chức vụ: Thành viên Hội đồng quản trị

Sinh ngày: 1973

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư viễn thông



### Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị thành lập 02 Tiểu ban trực thuộc:

- ✓ Tiểu ban đầu tư phát triển kinh doanh: Nguyễn Hữu Dũng (Trưởng tiểu ban), Quyền Huy Ánh, Nguyễn Văn Kỳ, Nguyễn Vĩnh Thuận
- ✓ Tiểu ban nhân sự: Lâm Thiều Quân (Trưởng tiểu ban), Tạ Huy Phong, Nguyễn Thị Bạch Tuyết, Nguyễn Hữu Dũng

### Hoạt động của Hội đồng quản trị

Từ ngày 01/04/2020 đến ngày 31/3/2021, Hội đồng quản trị đã tiến hành 5 cuộc họp cụ thể như sau:

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
01	006/2019/NQ-HĐQT	01/06/2020	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua báo cáo kết quả kinh doanh Quý 4/2019 và năm 2019</li> <li>- Thông qua trình Đại hội đồng cổ đông ký hợp thường niên 2020, với một số nội dung như sau: <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Mức cổ tức 2019</li> <li>▪ VSOP 2020 (dựa trên KQKD 2019)</li> <li>▪ Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận 2020</li> <li>▪ Tình hình sử dụng và trích lập Quỹ khen thưởng, phúc lợi</li> <li>▪ Tình hình sử dụng và trích lập Quỹ đầu tư phát triển</li> <li>▪ Trình sửa đổi điều lệ, quy chế nội bộ về quản trị công ty</li> <li>▪ Bầu thay thế thành viên HĐQT từ nhiệm</li> </ul> </li> <li>-Phê duyệt chương trình và thư mời họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2020</li> </ul>
02	001/2020/NQ-HĐQT	04/09/2020	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua báo cáo kết quả kinh doanh quý 1/2020</li> <li>- Chi trả cổ tức năm 2019 bằng tiền mặt đợt cuối <ul style="list-style-type: none"> <li>- tỷ lệ 6%/ cổ phiếu;</li> <li>- ngày đăng ký cuối cùng</li> </ul> </li> </ul>

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
			18/09/2020 và; ngày thanh toán là 28/9/2020.
03	002/2020/NQ-HĐQT	30/11/2020	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua báo cáo kết quả kinh doanh quý 2/2020</li> <li>- Tạm ứng cổ tức năm 2020 đợt 1 bằng tiền mặt.</li> <li>- tỷ lệ 6%/ cổ phiếu;</li> <li>- Thời gian tạm ứng cổ tức; trước ngày 15/01/2021;</li> </ul> <p>ngày thanh toán : ủy quyền cho TGD xác định thời gian cụ thể và thực hiện công bố thông tin theo qui định.</p>
04	003/2020/NQ-HĐQT	04/01/2021	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thống nhất chuyển nhượng quyền sử dụng lô đất của công ty INNO với nội dung: Chuyển nhượng quyền sử dụng đất với giá tiền 20 tỷ đã bao gồm thuế GTGT.</li> <li>- Ủy quyền cho ông Tạ Huy Phong - Tổng giám đốc Công ty CP Kỹ thuật điện Toàn Cầu thực hiện giao dịch và các thủ tục liên quan để chuyển nhượng lô đất trên</li> </ul>
05	003/2020/NQ-HĐQT	22/03/2021	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua Báo cáo kết quả kinh doanh quý 03/2020</li> </ul>

**b. Ban Kiểm soát**

Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát

o Bà Đỗ Thị Thu Hà

Chức vụ: Trưởng Ban kiểm soát

Sinh năm: 1977

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

o **Bà Phan Thị Kim Anh**

Chức vụ: Thành viên Ban kiểm soát

Sinh ngày: 1977

Trình độ chuyên môn: Cử nhân tài chính – kế toán

o **Bà Cao Mỹ Phương**

Chức vụ: Thành viên Ban kiểm soát

Sinh ngày: 1983

Trình độ chuyên môn: Cử nhân tài chính – kế toán

**c. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:**

- Thù lao cho HĐQT và BKS (thực chi từ ngày 01/04/2020 – 31/03/2021) là **308.200.000đ**

- Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt: **3,292,432,000đ**

**Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:** *Không có*

**Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ**

Trong năm công ty phát sinh giao dịch với các bên liên quan như sau:

- Công ty CP Công Nghệ Tiên Phong – công ty mẹ

Bán hàng hóa, thành phẩm	1,836,958,443
Chi phí tiền thuê kho, thuê VP, QT mạng, tiện ích khác	2,670,649,293
Mua hàng hóa	-
Lãi cho vay	-
Phải trả quỹ phúc lợi	555,827,000
Chia cổ tức	8,588,687,800

- Công ty CP Công Nghệ Tự Động Tân Tiến – công ty cùng tập đoàn

Bán hàng hóa, thành phẩm	114,000,000
Mua hàng hóa, dịch vụ	-
Cho vay	-
Lãi cho vay	-
Phải trả phí tiện ích	-

- Công ty CP Cơ Điện Thạch Anh – công ty cùng tập đoàn

Bán hàng hóa, thành phẩm	-
Mua hàng hóa, dịch vụ	3,700,000
Cho vay	-
Lãi cho vay	-
Phải trả phí tiện ích	-

## 11. Báo cáo tài chính (theo VAS)

**Đơn vị kiểm toán độc lập:** Công ty TNHH Kiểm toán và tư Vấn A&C

Địa chỉ: 02 Trường Sơn, Quận Tân Bình, TPHCM

**Ý kiến kiểm toán độc lập:** theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Tập đoàn tại ngày 31 tháng 3 năm 2021, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

### Báo cáo tài chính hợp nhất 2020 được kiểm toán

Công ty đã đăng tải toàn văn tại website [www.toancau.vn](http://www.toancau.vn).

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY

TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Hữu Dũng